

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN H
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HS-ST
Ngày: 26 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN H, TỈNH PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khanh

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trí Dũng

Ông Nguyễn Đức Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Tuyết Mai - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Đoan H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan H tham gia phiên tòa: Bà Vũ Kim Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan H, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Văn L**; Sinh ngày: 06/05/1985.

Nơi cư trú: Khu 6, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Chu Văn T sinh năm 1958; Con bà: Trần Thị H sinh năm 1959; Vợ: Nguyễn Thị Phương sinh năm 1990 đã ly hôn; Con: 01 con, sinh năm 2010 hiện còn nhỏ.

Tiền án: Không; Tiền sự: 1: Ngày 30/6/2021 bị Công an huyện Đoan H xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000đ về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác”.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện đang tại ngoại tại khu 6, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ . (Có mặt).

+ *Người bị hại*: Anh Chu Mạnh H, sinh năm 2000.

Địa chỉ: khu 6, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Chu Minh T, sinh năm 1952.

Địa chỉ: khu 6, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Chu Minh T, sinh năm 1952 là bố đẻ của Chu Mạnh H, sinh năm 2000, đều có HKTT: khu 6, xã S, huyện Đ. Chu Văn L, sinh năm 1985, HKTT: khu 6, xã S, huyện Đ là cháu họ ông T, gọi ông T là bác ruột. Tháng 01/2022 Chu Mạnh H mua nợ của Chu Văn L 01 đôi giày thể thao, loại giày bata, với giá 200.000đ và hẹn L trong

một vài ngày sau khi mua giày, sẽ trả tiền. Tuy nhiên sau đó L đã đòi nhiều lần nhưng H không trả.

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 21/03/2022, Chu Văn L gặp Chu Mạnh H và bạn của H là Trần Thái B, sinh năm 1999, HKTT: khu 8, xã V, huyện Đ tại quán tạp hóa của chị Nguyễn Thị Thùy V, sinh năm 1979, HKTT: khu 6, xã S, huyện Đ nên đã đòi tiền. H nói với L: “Mai, ngày kia tao trả” rồi cùng B đi về nhà của mình.

Trong lúc ngồi xem ti vi tại gia đình, H kể với bố mẹ là ông Chu Minh T, bà Lưu Thị X sự việc bị Chu Văn L đòi tiền. Ông T gọi điện thoại cho L. Hai bên xảy ra cãi vã. Chu Văn L tắt điện thoại rồi một mình đi đến nhà ông T.

Thời điểm này, Chu Mạnh H thấy Chu Văn L và ông Chu Minh T cãi nhau nên đã chuẩn bị sẵn 01 dao bằng kim loại, loại dao mèo, màu đen, dài tổng thể 40 cm, bản rộng nhất 3,3 cm và 01 tuýp sắt, hình trụ tròn, rỗng giữa, dài 55 cm, đường kính 2 cm. H cầm dao mèo, đưa cho Trần Thái B tuýp sắt rồi rủ anh B đi đánh L. B không đồng ý nên H để dao mèo và tuýp sắt ở bàn uống nước rồi tiếp tục xem phim.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Chu Văn L đến nhà ông Chu Minh T. Bà X mở cửa rồi đi xuống bếp dọn dẹp. L đứng ở sân nhà ông T chửi: “Địt mẹ ông chửi ai”, ông T đứng dậy nói: “tao chửi chúng mày”. Cùng lúc này bà Chu Thị T sinh năm 1969 và bà Chu Thị T (tên thường gọi là T) sinh năm 1971 đều ở khu 6 xã S là em gái ruột của ông T, có nhà ở giáp ranh với nhà ông T nghe được tiếng L và ông T cãi chửi nhau nên đi sang nhà ông T.

Chu Mạnh H thấy L và ông T cãi nhau thì cầm con dao mèo đập vào mặt bàn. L thấy vậy lao vào cướp con dao từ tay H. Ông T lấy 01 gậy gỗ, hình trụ tròn dài 86 cm, đường kính 2,5 cm để ở góc nhà sát bàn uống nước vụt về phía L nhưng không trúng. Bà T lao vào can ngăn đẩy ông T ra, không cho ông T đánh L. Trong lúc ông T, L và Bà T giằng co du đẩy, ông T bị ngã đập cằm vào cạnh bàn uống nước, rách da chảy máu. Bà T túm cổ áo L từ phía sau để kéo L ra ngoài nhưng L tiếp tục lao vào giật con dao trên tay H và nói “Mày định lấy dao đâm ai”. H bị giật dao, nên lấy ấm đun nước (ấm siêu tốc), màu đen trắng, cao 20 cm, miệng ấm hình tròn, đường kính 9 cm ở bàn uống nước, ném trúng vào trán anh L. L lao đến du H ngã xuống ghế rồi lấy tuýp sắt mà H để ở ghế từ trước, cầm bằng tay trái vụt liên tiếp vào người H. B can ngăn và giơ tay trái đỡ tuýp sắt cho H thì bị L cầm tuýp vụt trúng vào cẳng tay. H chạy ra sân thì bị L dồn theo dùng tuýp sắt vụt một nhát vào cẳng chân trái. H B L buông ra để lấy tiền trả cho L. Sau đó H đi vào nhà còn L cầm con dao và tuýp sắt sang nhà bà Chu Thị T ngồi. Bà Lưu Thị X báo cáo sự việc đến Công an viên xã S để giải quyết. Ngày 31/03/2022, Chu Minh T có: “Đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự”, đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan H khởi tố xem xét trách nhiệm hình sự đối với Chu Văn L.

- Kết quả xác minh thương tích:

Ông Chu Minh T có 01 vết rách da vùng cằm, chảy máu, dài 03 cm; Chu Văn L có 01 vết rách da vùng trán, kích thước 0,5 cm x 4 cm, cả ông T và L không đi khám và điều trị vết thương tại cơ sở y tế nào. Trần Thái B trình bày không bị thương tích ở đâu.

Chu Mạnh H bị sưng nề tấy đỏ vùng cánh tay phải, vùng đùi trái; đốt 2 của ngón tay cái (ngón 1), bàn tay phải có vết rách da, dài 01 cm; đốt 1 của ngón đeo nhẫn (ngón 4), bàn tay phải có vết rách da, dài 01 cm; đốt 2 của ngón út (ngón 5), bàn tay phải có vết rách da, dài 01 cm. Chu Mạnh H điều trị tại Trung tâm y tế huyện Đoan H từ ngày 21/03/2022 đến ngày 28/03/2022, thì ra viện.

- Kết quả trung cầu giám định:

Ngày 04/04/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan H ra quyết định trung cầu giám định thương tích, trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ giám định thương tích Chu Minh T và Chu Mạnh H.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 55/TgT/2022 ngày 05/4/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: “Tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Chu Minh T là 03% (ba phần trăm)”; cơ chế hình thành vết thương: “Do tác động của vật cứng có cạnh gây nên”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 54/TgT/2022 ngày 08/4/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: “Tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Chu Mạnh H là 03% (ba phần trăm)”; cơ chế hình thành vết thương: “Ba vết sẹo mu bàn ngón tay bên phải do tác động của vật cứng gây nên”.

Ngày 06/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan H ra Quyết định trung cầu giám định thương tích, trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ giám định thương tích anh Trần Thái B nhưng B từ chối giám định thương tích.

Ngày 07/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan H ra Quyết định trung cầu giám định thương tích, trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ giám định thương tích Chu Văn L nhưng L từ chối giám định thương tích.

Ngày 08/05/2022, Chu Mạnh H có: “Đơn Đề Nghị Khởi Tố”, đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan H khởi tố vụ án Hình sự, khởi tố bị can đối với Chu Văn L về tội Cố ý gây thương tích.

Ngày 10/06/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan H ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can; ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Chu Văn L về tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại Khoản 1, Điều 134, Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, Chu Văn L đã thừa nhận hành vi dùng tuýp sắt đánh gây thương tích cho Chu Mạnh H như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSĐH ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan H, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Chu Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Chu Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn L từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều

584, Khoản 1 Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự.

+ Buộc bị cáo L phải bồi thường cho bị hại anh Chu Mạnh H số tiền 5.485.213đ (Năm triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm mười ba đồng) gồm: Tiền viện phí những ngày nằm viện từ ngày 21/3/2022 đến ngày 28/3/2022 là 385.213đ; 7 ngày công lao động với mức thu nhập trung bình là 300.000đ/ ngày. Bồi thường về tổn thất tinh thần là 3.000.000đ .Tổng cộng 5.485.213đ (Năm triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm mười ba đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 dao bằng kim loại, loại dao mào, màu đen, dài tổng thể 40 cm, bản rộng nhất 3,3 cm; 01 (một) tuýp sắt, hình trụ tròn, rỗng giữa dài 55 cm, đường kính 2 cm; 01 (một) gậy gỗ, hình trụ tròn dài 86 cm, đường kính 2,5 cm; 01 (một) ấm đun nước (ấm siêu tốc), màu đen trắng, cao 20 cm, miệng ấm hình tròn, đường kính 9 cm, đã bị hư hỏng, bóp méo, là công cụ sử dụng phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là hộ cận nghèo, nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra không ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại toà án và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử nhận định các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên là phù hợp với quy định của pháp luật

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng, thời gian, địa điểm, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 21/03/2022, tại nhà ở của ông Chu Minh T ở thôn 6, xã S, huyện Đ, bị cáo Chu Văn L đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm (tuýp sắt) đánh gây thương tích, tỉ lệ 03% cho anh Chu Mạnh H. Ngày 20/5/2022 anh Chu Mạnh H có đơn đề nghị Cơ quan điều tra, Công an huyện Đoan H khởi tố vụ án, khởi tố bị can đồng thời xử lý Chu Văn L về hình sự. Như vậy hành vi của bị cáo L có đủ yếu tố cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan H truy tố bị cáo Chu Văn L về tội “Cố ý

gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng ..., hung khí nguy hiểm ...;

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc loại tội ít nghiêm trọng. Bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật B vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, tuy nhiên xét về nhân thân bị cáo đã bị Công an huyện Đoan H xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000đ về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác”, bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

+ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đó là, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, nguyên nhân lỗi một phần từ phía người bị hại. Do vậy có thể xem xét cho bị cáo mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy hành vi của bị cáo gây thương tích cho anh H, anh H phải điều trị tại bệnh viện từ ngày 21/3/2022 đến ngày 28/3/2022, đến nay bị cáo chưa bồi thường. Tại phiên tòa anh H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 5.485.213đ (Năm triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm mười ba đồng) gồm: Tiền viện phí những ngày nằm viện từ ngày 21/3/2022 đến ngày 28/3/2022 là 385.213đ (Ba trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm mười ba đồng); 07 ngày công lao động từ ngày 21/3/2022 đến ngày 28/3/2022, với mức thu nhập trung bình là 300.000đ/ 1ngày x 7 ngày = 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng). Bồi thường về tổn thất tinh thần là 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Tổng cộng là 5.485.213đ (Năm triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm mười ba đồng). Tại phiên tòa bị cáo L cũng đồng ý bồi thường số tiền 5.485.213đ (Năm triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm mười ba đồng) cho anh H. Xét thấy việc bị cáo L và người bị hại anh H thỏa thuận thống nhất về việc bồi thường là phù hợp nên cần chấp nhận. Do vậy cần buộc bị cáo L phải bồi thường cho anh H số tiền là 5.485.213đ (Năm triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm mười ba đồng).

+ Ông Chu Minh T và anh Trần Thái B không đề nghị bị cáo L phải bồi thường khoản tiền nào, xét thấy là phù hợp nên cần chấp nhận.

+ Bị cáo Chu Văn L không đề nghị anh Chu Mạnh H phải bồi thường khoản tiền nào, xét thấy là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng: Xét thấy các vật chứng gồm 01 dao bằng kim loại, loại dao mèo, màu đen, dài tổng thể 40 cm, bản rộng nhất 3,3 cm. 01 (một) tuýp sắt, hình trụ tròn, rỗng giữa dài 55 cm, đường kính 2 cm. 01 (một) gậy gỗ, hình trụ tròn dài 86 cm, đường kính 2,5 cm. 01 (một) ấm đun nước (ấm siêu tốc), màu đen trắng, cao 20 cm, miệng ấm hình tròn, đường kính 9 cm, đã bị hư hỏng, bóp méo. Là công cụ sử dụng phạm tội và không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6]. Quá trình điều tra Chu Minh T và Chu Mạnh H trình bày việc ông T bị L dùng tay đâm vào mang tai làm ông T ngã xuống ghế. Quá trình kiểm tra dấu vết thân thể ban đầu của ông T xác định ông T không có dấu vết sung nền nào vùng mang tai. L không thừa nhận việc đâm ông T nên không có căn cứ để xử lý.

[7]. Chu Mạnh H có hành vi dùng ấm đun nước (loại ấm siêu tốc) ném trúng mặt Chu Văn L. Quá trình điều tra L từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ để xử lý Chu Mạnh H về hình sự

[8]. Đối với thương tích của ông Chu Minh T, do trong lúc Bà T lao vào cản ngăn không cho ông T dùng gậy gỗ đánh L nên đã du đẩy làm ông T bị ngã đập cằm vào cạnh bàn uống nước, rách da chảy máu tỉ lệ thương tích là 3%. Hành vi của Bà T và L không cấu thành tội phạm nên CQĐT không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9]. Về án phí: Bị cáo là hộ cận nghèo, nên miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự cho bị cáo.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan H đối với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận.

[11] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự .

1. Tuyên bố bị cáo Chu Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn L 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 584, Điều 585, Khoản 1 Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Chu Văn L phải bồi thường cho anh Chu Mạnh H số tiền: 5.485.213đ (Năm triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm mười ba đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không thi hành thì bị cáo phải chịu lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật tố tụng dân sự.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 dao bằng kim loại, loại dao mào, màu đen, dài tổng thể 40 cm, bản rộng nhất 3,3 cm; 01 (một) tuýp sắt, hình trụ tròn, rỗng giữa dài 55 cm, đường kính 2 cm; 01 (một) gậy gỗ, hình trụ tròn dài 86 cm, đường kính 2,5 cm; 01 (một) ấm đun nước (ấm siêu tốc), màu đen trắng, cao 20 cm, miệng ấm hình tròn, đường kính 9 cm, đã bị hư hỏng, bóp méo. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan H).

4.Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự cho bị cáo Chu Văn L.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp Phú Thọ;
- VKS ND huyện, tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã S;
- Bị cáo;
- Người bị hại; Người có QLNVLQ
- Lưu HSVA; VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khanh